

Phẩm 13: BẢO XA-NẶC THẮNG NGƯA

Bấy giờ Xa-nặc bạch với Bồ-tát:

– Tuy Ngài hiểu rõ như vậy, không còn ham thích sự giàu sang phú quý ở đời, thường không có ý nghĩ đến các thứ anh lạc quý báu, vượt thoát tự tại, không còn nhìn lại, danh đức vang lừng; và đàn sáo, đàn bầu với vô số loại kèn, các loại trống và kĩ nhạc đủ loại, âm thanh hòa nhã, ưa giúp sự nguy ách, âm thanh như chim loan, phát ra như ma-ni, hoa tu-mạn, sen xanh và tư di, mùi thơm ngọt ngào lan tỏa khắp nơi, đốt các loại danh hương, hương bột, hương tạp, rất sung sướng với các món ăn uống thượng vị. Được cung cấp đầy đủ với trăm vị tôm mực, đường phèn... Vì sao Ngài lại muốn xả bỏ thú vui của năm món dục? Đó là điều hạ thần ưa thích, cũng giống như là ngôi vị Đế Thích thường muốn được an ổn mãi ở trên trời.

Bồ-tát bảo:

– Từ vô số kiếp ta, đã từng vứt bỏ những việc này. Cội gốc ái dục là các pháp sắc, thanh, hương, vị, xúc. Ta thường xuyên qua lại trên cõi trời và thế gian, chán ngán giàu sang sung sướng, khi làm Chuyển luân vương có ngàn người con và bảy báu, đạo chơi khắp bốn cõi thiên hạ, nhưng địa vị giàu sang vinh hiển vô thường như giấc chiêm bao. Ở trong hậu cung, giữa đám thể nữ chẳng có gì quyến rũ. Trở lên chư Thiên và cung Đầu-suất cũng không đúng với chí của ta nên lại xả bỏ kia để đến đây, huống là các thứ dục lạc xấu xí ở cõi này mà tham đắm ư? Nay ở nơi đây như là ở ngay trong các nạn sinh tử, khổ não, bất tịnh. Đời sống vô thường, còn có nhiều họa hoạn về sinh, lão, bệnh, tử tàn ác độc hại, sợ hãi. Nhiều đời ta chứa nhóm công đức, thường tự trách mình, xây dựng thuyền pháp, bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm, trí tuệ, tâm như kim cang, đã thành thuyền lớn vượt qua tai nạn của bốn sự quấy nhiễu: sinh, già, bệnh, chết, lo nghĩ chúng sinh đang mê đắm nơi tham dục, muốn làm cho chúng đều được vĩnh viễn an vui, không thân thiện với dục tham, khiến không bị làm hại, dẹp các hữu lậu, cứu hộ tất cả những kẻ tà kiến dì học làm cho đều được độ thoát hết, cứu các hạng người thấp kém, xấu ác khiến cho họ được qua bờ bên kia, không còn sinh, già, bệnh, chết.

Bấy giờ Xa-nặc càng thêm đau buồn, bạch với Bồ-tát:

– Vì thế cho nên Ngài phải ở lại nơi đây để quyết định cho xong vấn đề đi hay ở.

Bồ-tát bảo:

– Nghe ta quyết định: Ta vì thương xót chúng sinh muốn độ thoát hết, nên tâm trụ vững chắc như núi Tu-di không thể nghiêng đổ.

Xa-nặc lại hỏi:

– Chánh sĩ thế nào?

Bồ-tát đáp:

– Vững chắc như kim cang, việc làm trong sạch, siêng năng tu hành để đạt đến giác ngộ. Giả sử có đem gậy lớn đập bể đầu ta, ta cũng không bao giờ còn trở lại mến chuộng sự giàu sang vinh hiển ở đời.

Lúc ấy chư Thiên đang ở trong cung điện của họ, nghe những lời Bồ-tát dạy như vậy, đồng cất tiếng khen ngợi:

– Lành thay! Lành thay!

Rồi rải xuống những loại hoa trời tối thượng bậc nhất chúc mừng Ngài chiến thắng. Ngài sẽ vì mọi người làm vị thuyền sư tôn quý nhất trong loài người, tâm không dính mắc, cũng không khiếp sợ, tiêu trừ sạch hết những tối tăm si ám của khói trần lao

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

xông ướp. không còn cảnh giới tà, tâm hoàn toàn an ổn, như chiếc thuyền bến chắc, sẽ vượt qua đến bờ bên kia.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Thiên tử Tích Ý, Thiên tử Diệu Tịch, ở trong hư không cùng tất cả nam nữ trong thành nghe Bồ-tát quyết định như vậy đều cùng vui mừng khen ngợi: “Lành thay!”, rồi cùng tự trở về.

Bấy giờ Bồ-tát thấy mọi người trong thành đều ngủ say, xem thấy đã nửa đêm, Ngài liền trở dậy. Sao Phí vừa xuất hiện, Ngài biết đã đến giờ có thể ra đi, liền bảo Xa-nặc thăng yên cương cho ngựa Kiền-trắc. Bồ-tát vừa mới nói ra lời này, ngay khi ấy Tứ Thiên vương nghe lời Bồ-tát dạy, liền đến ngay trong thành Ca-duy-la-vệ, đứng ở sân trước cúng dường Bồ-tát.

Đề-đầu-lại-tra cùng vô số trăm ngàn ức Kiền-đạp-hòa đều đội mao từ phương Đông đến, đứng ở cõi phương Đông cúi đầu lạy Bồ-tát, đánh các kĩ nhạc ngay trong hư không.

Thiên vương Tỳ-lưu lặc-xoa cùng vô số trăm ngàn ức Cưu-đao đều mặc áo giáp từ phương Nam đến, đứng ở cõi phương Nam cúi đầu lạy Bồ-tát, đánh các kĩ nhạc ngay trong hư không.

Thiên vương Tỳ-lưu-la-xoa cùng vô số trăm ngàn ức loài rồng cũng đều đến nhóm, mỗi vị mang các loại anh lạc báu từ phương Tây đến, đứng ở cõi phương Tây cúi đầu lạy Bồ-tát.

Thiên vương Tỳ-sa-môn cùng vô số trăm ngàn ức Dạ-xoa tay cầm diêm quang minh chau sáng chói rực rõ, thân mặc giáp trụ từ phương Bắc đến, đứng ở cõi phương Bắc, cúi đầu lạy Bồ-tát.

Thiên đế Thích, Phạm cùng vô số trăm ngàn ức chư Thiên tay cầm hương hoa, tạp hương, cưu hương, lọng hoa, tràng phan đến đứng trong hư không cúi đầu lạy Bồ-tát.

Bấy giờ Xa-nặc nghe Bồ-tát nói, nước mắt ràn rụa, bạch với Bồ-tát:

–Cúi xin bậc con của Hiền thánh biết rõ thời gian ý nghĩa, đêm nay không phải lúc ra đi.

Bồ-tát dạy:

–Đêm nay đã đúng lúc. Vì sao? Vì ta từ lâu luôn cầu nguyện, Vì các chúng sinh chỉ bày dấu vết đạo. Nay đúng là lúc thích hợp, phải độ chúng sinh đi đến chỗ nhàn tịnh an lạc.

Ngay khi ấy đọc kệ:

*Thiên vương tại hư không
Cũng như Thiên đế Thích
Viêm thiên và Đâu-suất,
Vô-mạn, Hóa tự tại
Hòa-luân, Da-tu long,
Hải long, A-nậu-đạt
Đều đến muốn cúng dường
Thấy Phật khi xuất gia
Sắc giới các Thiên nhân
Tu tịch thường hành thiền
Đều cùng đến cúng dường
Ba cõi đều tự vê
Khai sī mười phương đến*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Nhiều đời đã tạo hạnh
Muốn vượt thăng xuất gia
Theo thời mà phung sự
Công huân lớn cùng tột
Kim cang thường trụ không
Mặc giáp sức tinh tấn
Tâm vững động cả biển
Các Thiên tử Nhật Nguyệt
Hầu hạ hai bên Ngài
Thấy Tịch Nghiên xuất gia
Chấp hai tay làm lê
Các Thiên tử khuyển khích
Ngài phát đại tinh tấn
Xét các pháp khổ não
Nên diễn âm thanh hòa
Lành vui đều toàn vẹn
Giờ kính cầu đã đến
Tôi cũng được gặp Ngài
Không ngại chắc khéo ở
Sao Phí đã xuất hiện
Đã biến thể vi diệu
Các thế lực ở trước
Đều muốn cùng theo hầu.

Bồ-tát từ tòa ngồi đứng dậy, liền đứng ở giữa hư không giống như nhạn vương. Nam nữ trong thành đều ngủ say. Các loài chim chóc đủ loại khác nhau cũng đều ngủ hết, không thấy động tĩnh. Các tượng, mã, xa, bộ binh và dòng họ Thích với đầy đủ binh trượng túc trực canh giữ, thân bồng quyến thuộc, thầy tớ, bạn hữu cũng đều ngủ say. Bấy giờ tiếng Phạm âm, âm hưởng hòa nhã như tiếng chim loan. Đến nửa đêm, Ngài lại bảo Xa-nặc:

–Lành thay Xa-nặc! Hãy mau thăng ngựa Kiền-trắc. Nếu ngươi muốn tôn thờ và kính trọng ta thì không nên lưu giữ ta lại.

Xa-nặc lại càng buồn thương sâu khổ, nước mắt như mưa.

Nay Nhân Trung Tôn muốn đạt mục đích, nhưng cửa thành đã khóa kín, ai là người có thể mở được?

Thiên đế Thích nhớ biết điều đó, liền khi ấy mở cửa. Xa-nặc thấy vậy lòng rất vui mừng, vừa buồn, vừa vui: “Ai là người giúp ta? Nên tính thế nào đây? Đi bằng cách nào?” Ngay khi ấy bốn vị Thiên vương nhấc bổng chân ngựa bay ra khỏi cửa thành. Thế lực của cả bốn bộ binh khó ngăn nỗi, cùng kêu lớn:

–Đại vương! Thái tử đã đi! Vì sao không hay biết? Sáng ngày mai Cù-di sẽ đau khổ biết bao. Bao nhiêu an lành tốt đẹp từ nay không còn nữa!

Bấy giờ Bồ-tát nghĩ đến tiền kiếp của mình rồi bảo với Xa-nặc:

–Lành thay Xa-nặc, đã thăng ngựa trắng.

Các loại nhạc khí như không hồn, cùng lúc trỗi lên, Xa-nặc nhìn lên hư không thấy chư Thiên Vô cấu đến nhiều vô số. Các chúng Bồ-tát cúng dường Ngài, xem thấy Thiên đế Thích tự nhiên mở cửa, thấy các quỷ thần và A-tu-luân, Chân-dà-la, Ma-hưu-lặc tự

nhiên mở cửa. Xa-nặc nghe chư Thiên nói, liền bảo với chư Thiên:

– Nay thấy Bồ-tát thật vô cùng xúc động. Ngài giống như thân của sư tử sắc vàng ròng, sẽ làm các công đức như sông biển. Sức thiền định của chư Thiên đây chưa được là bao hâu có thể khuyên Ngài nghe theo để ra đi; đó chính là do bản nguyện của Ngài mà phát khởi ra sự tốt lành, ban bố sự an vui cho chúng sinh thành tựu đạo nghĩa.

Bấy giờ mặt đất chấn động sáu cách, mặt Ngài như mặt trăng rằm ở giữa hư không, đạo đức vang xa, tâm ý thanh tịnh. Thiên đế, Tỳ-sa-môn Thiên vương ở trước dẫn đường, phóng ánh sáng lớn thanh tịnh soi sáng khắp trời đất, diệt sạch các đường ác. Chúng sinh được an ổn, tiêu sạch các tham dục ở cõi trần, mưa các thứ hoa và đánh trăm ngàn ức các thứ kĩ nhạc, chư Thiên khen ngợi, trước sau theo dẫn đường. Có vị trời tên là Tối Thượng Tịnh ở trước Đại Thánh chấp tay hướng về, đưa đôi mắt như cánh hoa sen mà thưa:

– Bậc độ thoát chúng sinh rất là uy nghi. Bản tính sáng tối đều như hư không. Tôi không lấy làm ưa thích mà rất thương cho những quyền thuộc trong hậu cung không còn được nghe âm thanh tốt lành này. Vô lượng âm thanh đó nay đã bắt dứt. Không nhìn thấy chúng trời, không xem những thứ tốt đẹp, không ngửi các hương thơm, tiêu trừ ái dục, bỏ núi trần lao, không còn trở lại trong các sự nhơ nhớp, đạt được rốt ráo. Không có cung điện. Nay không còn dục tưởng, phụng hành từ tâm, xa lìa các tội lỗi che lấp, không còn trở lại vô số tai ương, tinh thần hoàn hảo, tất cả đầy đủ, không ưa thích các thứ hương thơm. Ngày nay sáng chói vẻ vang, thân tâm bình đẳng, đẹp như Thần tiên, lời nói có gốc ngọn, ở nơi nhà Thánh vương khiến cho người yếu đuối được mạnh mẽ, chỉ rõ danh xưng chân thật, từ bỏ dòng vua nhưng lại không mất. Ở trong dòng họ Thích tối cao, hưởng thọ các phước lộc lớn. Nguyện Ngài đạt đến cùng tốt, lìa cầu uế không nhiễm trần, thực hành từ bi thương xót. Quán thấy cung điện âm thanh vi diệu đã bắt dứt. Không còn trở lại trong thành Ca-duy-la-vệ, không còn phóng dật. Hết nguồn gốc sinh tử, không còn trở lại đứng, ngồi, tới lui, qua lại trong nước. Chỉ đi đến gốc cây Bồ-đề, đạt đạo cam lộ, không còn, già, bệnh, chết.

Bấy giờ Bồ-tát đã đi xuất gia. Vì chúng sinh cho nên hành trì nhiều phuơng pháp và cũng không trụ chỗ nào, không mến mộ thể nữ vì đã đắc thù thắng. Đây là ruộng phuơc lớn, là đất công đức, thường làm thuốc tuệ. Vô số ức kiếp dồn chứa đức hạnh, bố thí, trì giới học rộng nghe nhiều. Bồ-tát hành từ bi, giữ gìn giới cấm thanh tịnh, việc làm không khuyết phạm, không nghĩ đến ái dục. Nhẫn nhục, nhân hòa, có bị chặt đứt thân ra cũng không ôm lòng hận. Thương xót chúng sinh, siêng năng không biếng nhác. Vô số ức kiếp chứa nhóm đạo nghiệp, cúng tế cả trăm ngàn đời, thường tu thiền định, tâm ý vắng lặng, sạch hết trần cấu, tự hàng phục mình, tuệ không chướng ngại, không nghĩ tưởng. Tâm Ngài giải thoát và độ thoát ức lần. Thực hành từ bi, đã qua bờ giác, phụng hành thanh tịnh; phân biệt, ưa cứu giúp. Đó là Bậc trời chân chánh trong hàng trời, nên thờ phụng Ngài; thanh tịnh không nhơ, tâm như minh châu, ủng hộ kẻ bị hoạn nạn. Thiên nhẫn không cùng tốt. Người bị nguy khốn quay về nương tựa, làm thầy thuốc cho người bị bệnh, làm vị đại pháp vương ở các cõi nước, làm vị trời có ngàn mắt chiếu tan các mê hoặc, thân ý đừng nghĩ, hưng phát oai quang. Xả bỏ tâm oán kết, dũng mãnh tiêu trừ các trần lao, cùng tốt ở trong chúng, không ai có thể bì kịp. Như sư tử dạo đi không hề sợ sệt, như rồng điều tâm tuông mưa đúng lúc. Dẫn dắt mọi người, như con trâu chúa dẫn đầu đàn trâu đã bỏ oán kết. Như mặt trăng tròn đầy, sáng chiếu khắp nơi. Như mặt trời mới mọc, như ngọn đuốc lớn tiêu diệt các sự tối tăm. Giống như hoa sen không dính nước bùn. Hương đức vi diệu, không động như núi. Điều phục các sân hận,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hàng phục thân, tử ma, thiên ma. Làm vị thầy dẫn đường vĩ đại cho người mê quên mất đường về, thuyết Bát chánh đạo, không lâu sẽ thành Phật, dứt sinh, già, bệnh, chết, độ các sự tối tăm, chữa các bệnh ghê rỡ, ca ngợi đức chân chánh không thể hạn lượng. Nhan sắc tinh nhuệ, kiến lập công huân.

Bấy giờ, Bồ-tát đi dần về phía trước thấy năm thần đường tên là Bôn Thức đứng đầu năm con đường, đeo kiếm, cầm cung tên. Thấy Bồ-tát đến bỏ cung, quăng tên, cởi kiếm, đứng lui, cúi đầu lạy sát chân Bồ-tát, bạch rằng:

–Tứ Thiên vương của Phạm thiên ra lệnh cho chúng tôi giữ năm con đường, không biết làm như vậy để làm gì, chúng tôi ngu muội không hiểu rõ, xin Ngài cho biết ý chỉ.

Bồ-tát bảo:

–Tuy làm chủ cả năm đường mà không biết chỗ trở về, gốc từ đâu đến. Ngũ giới làm người, Thập thiện sinh lên trời, xan tham đọa ngã quý, ngang ngạnh đọa súc sinh, mười ác đọa địa ngục. Không đi năm đường đó thì trở về gốc người. Không ưa thích năm đường do không có năm ấm, ba độc, sáu suy, tức là Niết-bàn. Không ở trong sinh tử, không trụ nơi Niết-bàn, đạt Bất thoái chuyển, thoảm vị Bồ-tát, không từ đâu sinh, cũng không sinh về đâu, không còn sinh vào cảnh giới nào cả. Các ông cầm dao thế tục, nắm binh lính túc trực canh giữ. Ta cầm kiếm lớn trí tuệ vô cực chặt dứt tận năm đường sinh tử cho đến gốc rễ không chung, không thi, không hình, vĩnh viễn an vui. Bốn thức hiểu rõ, liền được Bất thoái chuyển. Vô số Thiên thần đều phát đạo tâm.

Ngay khi ấy Bồ-tát mạnh mẽ bỏ nhà. Vừa ra cửa thành, tất cả quần chúng trong thành Ca-duy-la-vệ đều biết Thái tử ra đi. Mọi người cùng bàn luận, trong lòng rất vui vẻ.

Sáng ngày Cù-di thức dậy, nghe vang vẳng mọi người nói với nhau, biết rõ Bồ-tát đã đi. Vua nghe tiếng vang lớn liền tìm kiếm, không thấy Bồ-tát, cũng không thấy ngựa và Xa-nặc, lòng vua cảm thương tột độ ngã quy xuống đất, cất tiếng than oán:

–Than ôi! Ta chỉ có một người con, khuyên hóa trong cung, lớn nhỏ đều vui, nay bỏ tất cả mọi người, đi đâu, đành dứt hẳn sự trông mong của ta. Ta sẽ biết trông cậy vào đâu. Thiên hạ trong bốn cõi sẽ nương vào chỗ nào?

Cù-di từ trên giường lăn xuống đất, tự vò đầu tóc, bứt dứt chuỗi anh lạc báu đeo nơi thân, than khóc:

–Sao lại đau đớn thế này! Vì thầy dẫn đường cho ta nương tựa, ta xem như vị trời mà nay bỏ ta ra đi. Ta sống làm gì. Ân ái chưa bao lâu lại liền ly biệt!

Bà than khóc, nước mắt như mưa, không thể tự kềm chế được, rồi lại than thở:

–Thái tử nhan mạo xinh đẹp tuyệt vời, lòng thanh tịnh không uế nhิêm, trong suốt như nước ở vực sâu. Trong ngoài đều sáng đẹp, không ai là không kính trọng. Dạy bảo những điều chân chánh, không một điều nào là không tốt lành, mọi người đều cùng về nương. Nay bỏ ta ra đi để đến nơi nào? Ngài chưa từng buông lung, không vì rong ruổi, là chủ trong trời đất, nắm giữ đạo chân chánh, tắm gội nhuần thấm, trang nghiêm y phục cõi trời, kẻ gần người xa đều mến mộ, mở bày hạnh nghiệp. Nay không thấy Bồ-tát, không ai là không ôm lòng lo lắng. Cây cối trong nước, hoa trái rơi rụng. Những nơi đất đai sạch sẽ đều sinh ra bụi bặm nhớp nhơ không còn sự đẹp đẽ như xưa.

Nơi Đấng Nhân Tôn thấy nghe âm hưởng của những tiếng kĩ nhạc êm dịu và voi ngựa xe cộ ở trong khoảng không gian đó cũng như đó trang trí bình hương thơm, hoa thơm, kĩ nhạc, cờ xí lọng lụa năm màu rực rỡ, nay Bậc chí đức đã ra đi, tất cả các thứ ấy cũng không còn nữa. Những lời êm dịu chí thành bậc nhất khó được nghe lại.

Cù-di than thở nước mắt hoen mi. Bậc tôn quý trong loài người nhiều đời chưa đức,

thấy rõ suốt gốc ngọn, muôn độ các nạn khổ sinh, già, bệnh, chết cho tất cả chúng sinh. Bậc Đại Thánh tu trăm ngàn đức hạnh, trí tuệ của Ngài không có thể thí dụ.

Lúc ấy, Xa-nặc đang đêm hộ tống Bồ-tát đi. Bồ-tát cởi tất cả các thứ anh lạc, chàu ngọc quý báu giao cho Xa-nặc và dạy Xa-nặc đem những thứ ấy trở về nước tâu bạch, giải bày với phụ vương và phu nhân:

–Thân ta bỏ nước không còn ham thích sự giàu sang vinh hiển ở đời, không ưa thiêng hạ đất đai, chỉ có đạo là gốc. Nếu ta đạt thành Chánh giác, ta sẽ trở về giảng thuyết kinh điển này, dùng pháp để cứu giúp khiến tâm vắng lặng, không còn ham sự vinh hiển ở đời.

Xa-nặc nghe những lời đó nước mắt tuôn như mưa, cúi đầu kính lạy:

–Bậc Thánh Tuệ trong loài người, cúi xin Ngài dạy bảo cho thần.

Ngựa trắng quỳ sát đất liếm chân Bồ-tát.

Xa-nặc bạch:

–Nay thần trở về vua và vương phi hỏi đưa bậc đại công huân đi đến nơi nào, thì thần phải trả lời ra sao?

Bồ-tát đáp:

–Như chính chỗ khanh đã thấy lại còn phải hỏi!

Rồi Ngài cùng Xa-nặc từ biệt. Bồ-tát trong lòng vui vẻ, cùng ân ái đã biệt ly, tuệ biện vô lượng, bèn tiến thẳng tới trước. Trên đường đi, Ngài gặp hai người thợ săn, tâm tự nghĩ: “Ta đã xuất gia, không giống với người đời”, bèn cởi chiếc áo quý báu đang mặc đổi lấy chiếc áo da nai mặc vào và đi.

Xa-nặc nhận áo và các thứ anh lạc quý báu rồi dắt ngựa trắng trở về. Đi đến vườn hoa, những người coi sóc vườn hoa thấy Xa-nặc trở về, buồn vui lẫn lộn, nhưng không thấy Thái tử. Hỏi Xa-nặc thì Xa-nặc im lặng, chỉ thấy Xa-nặc mang áo, các thứ anh lạc báu của Thái tử và ngựa trắng trở về, nên không chịu nỗi, lại buồn rầu. Vua Bạch Tịnh nghe tin, cùng với các quan thần quyến thuộc vây quanh đi đến vườn hoa cũng vui buồn lẫn lộn.

Cù-di trong lòng hy vọng Bồ-tát trở về, nhưng không thấy Bồ-tát, trong lòng sinh nghi, mà cũng không tin Bồ-tát đã đi. Xa-nặc nói:

–Bồ-tát gởi lời tâu bạch giải bày cùng quốc vương và vương phi rằng: Sau khi đắc đạo, Ngài mới trở về gặp lại.

Vua thấy áo báu, Xa-nặc, ngựa trắng đơn độc trở về mà không thấy Thái tử, liền ngã quy xuống đất kêu than:

–Đứa con thân yêu của ta, người hiểu rõ kinh điển cùng tất cả các môn nghệ thuật đặc biệt; nay vì mục đích của mình, đã bỏ nước cùng vạn dân. Xa-nặc hãy nói đi! Bồ-tát con ta đi đến nơi nào? Ai là người mở cửa thành? Các Thiên nhân đó cúng dường ra sao?

Xa-nặc tâu:

–Cúi xin đại vương lắng nghe: Thần vẫn ở nơi thường ở cửa thần, đang nằm ngủ yên tĩnh, cửa thành vẫn đóng kín. Lúc ấy Bồ-tát dùng âm thanh êm dịu nói với thần: “Xa-nặc hãy mau thắng yên cương cho ngựa trắng”. Bấy giờ trong thành vạn dân đều ngủ say, không nghe lời Ngài nói. Lúc đó thần buồn khóc, thắng ngựa dắt trao cho Bồ-tát. Thiên đế mở cửa thành. Tứ Thiên vương đó lại bảo bốn vị thần nhấc bổng chân ngựa. Trăm ngàn chư Thiên, Thiên đế Thích Phạm theo hộ tống Ngài, sửa sang đường sá trang sức đẹp đẽ, chiếu ánh sáng lớn, rải hoa, đốt hương, kỹ nhạc của chư Thiên đồng một lúc trỗi lên vang dội giữa hư không. Chư Thiên vây quanh để hầu hạ và tiễn đưa Ngài, Khi đi cách thành đã rất xa, Ngài cởi áo báu cùng anh lạc và trao ngựa trắng dạy thần mang trở về nước tâu lên quốc vương và từ tạ vương phi, quyết đến khi thành đạo mới trở về gặp lại, và khuyên mọi

người chở nên đau buồn sâu khổ.

Cù-di nghe xa-nặc nói, nỗi buồn thương lại trào dâng, bà ôm đầu ngựa trắng buồn than:

–Con chở Thái tử ra đi sao lại đơn độc trở về?

Bà nhớ đến những cuộc vui chơi trước kia, than thở trăm bồ, ôm sâu tự thán: “Than ôi! Đau đớn thay phải chịu ly biệt! Thái tử sức mạnh kiên cường, nhan mạo đẹp đẽ, ở giữa mọi người như mặt trăng tròn đầy, tướng tốt trang nghiêm, oai thần rực rỡ, gần nhau thoảng chốc vội vã biệt ly. Bậc Thánh không ai sánh bằng, vì sao bỏ nhau? Công đức khó lường, tiếng tốt đồn khắp, mọi người đều cùng thờ phụng cung kính, bền vững như núi, hàng phục các oán địch, âm thanh êm dịu như tiếng chim loan, hơn cả Phạm thiên, chứa công dồn đức không ai có thể sánh bằng, xa gần đều khen ngợi. Thánh chúng Thần tiên không ai là không xót thương quyến luyến. Sinh ở dưới gốc cây Lân bính là cao tột trên hết. Miệng diễn tiếng cam lộ, nghe thấu mười phuơng. Tuy ở ngay trong các dục mà không hề đắm nhiễm, giống như hư không. Việc làm thanh tịnh mềm dịu như sữa. Lông trắng giữa chặng mày, Thánh thể mịn màng trơn láng. Thuần hòa an ổn, tay chân mềm mại, đẹp đẽ rực rỡ giống như màu vàng ròng. Dùng đức trang nghiêm thân, không ai là không tôn kính. Ở ngay trong cung điện đầy dây bao âm thanh kỹ nhạc, hoa hương, ăn uống, mà không lấy đó làm vui, lòng không thêm bớt. Than ôi, Xa-nặc không có lòng nhân từ, đưa Ngài đi đến nơi nào mà riêng một mình trở về!”

Cù-di một mình riêng khen ngợi Bồ-tát trăm ngàn lời, rồi lại than trách: “Dẫn đường giáo hóa tất cả, sao lại một mình riêng đi? Ai là người đưa Ngài đi ra khỏi đất nước này? Vì lẽ gì cùng chư Thiên gặp gỡ để riêng một mình thiếp đau khổ.

Xa-nặc vô tích sự, đã móc hai mắt ta khiến ta cô đơn đui mù tăm tối. Xa-nặc nên biết, tất cả chư Phật quyết báo ân cha mẹ còn xả bỏ gần gũi, huống ta là người vợ hèn mọn, cùng bọn thế nữ này mà yêu mến hay sao!

Độc ác thay ân ái! Sao lại quá nhanh chóng mà không thể được lâu dài. Lại lo sợ tan vỡ giống như đám bọt nước. Nghĩ tưởng chở trói buộc, đọa vào lưỡi tà kiến. Tuy nương tựa vào nhân gian bao la nhưng chẳng biết nơi nào. Ngài đã từng nói là hiện tại làm những việc không chân chánh, yên ổn trong thời gian ngắn ngủi, đau khổ nhiều vô lượng. Nguyện cầu quả Phật sớm được thành tựu”.

Vua khuyên Cù-di:

–Đời người chung cuộc có gặp gỡ tất phải có chia lìa. Bốn mùa luôn thay đổi. Trời đất, mặt trăng, mặt trời đều không thường tồn tại. Thái tử lúc mới sinh ra trời đất chấn động, bước đi bảy bước, miêng tự nói lên: “Trên trời, trong thế gian chỉ có ta là tôn quý hơn hết. sẽ vượt sinh già, bệnh, chết trong ba cõi, đạt đến vô vi”. Thiên đế đi xuống cúi đầu cúng dường. Tứ vương đón lấy thân đặt lên trên chiếc ghế nhỏ bằng vàng. Chín con rồng tắm rửa thân Bồ-tát. Khi chưa sinh sớm ứng hiện diềm lành, khi sinh ra với ba mươi hai tướng tốt. A-di xem các tướng đó cho biết: Nếu ở đời sẽ làm Chuyển luân vương, bỏ nhà đi tu sẽ làm Phật. Chỗ hiểu biết rộng rãi, thấu suốt. Thế lực không thể lường, đặc biệt tôn quý trong ba cõi, không ai là không cúi đầu làm lễ, khắc chấn sẽ thành Phật độ thoát khắp mười phuơng. Sẽ trở về trong một ngày không xa. Hãy tự thư thả suy nghĩ, chở có buồn rầu.

Vua tuy nói như vậy nhưng lòng se thắt, buồn thương than thở. Bấy giờ Xa-nặc thấy vua và Cù-di nói những lời đớn đau như vậy lại càng thêm thương xót, nước mắt tuôn chảy ướt cả vạt áo, can:

—Lành thay Cù-di! Cúi xin lệnh bà nghe thần thưa: Chẳng nên buồn nữa. Thần ngay trong đêm ấy thấy khắp trong thành nam nữ lớn nhỏ đều ngủ say. Đấng trăm phước chí Thánh bảo nhỏ với thần: “Muốn sai ngươi thăng ngựa”. Vừa nghe lời đó, trong lòng thần tắt nghẹn. Xa thấy tôn phi ngủ rất là say, thần cố phát lên âm thanh lớn, cất tiếng kêu: “Dậy mau! Dậy mau! Thánh tôn muốn đi!”. Chư Thiên tiếp âm thanh khiến lấp mờ không nghe tiếng của thần. Thần dở chân đậm đất, vỗ tay, đánh trống, nhưng không ai nghe. Bấy giờ trong hư không mặt trời, mặt trăng sáng rực rõ. Vô số ngàn ức Thích, Phạm, Tứ thiên các đại tôn thần cúi đầu làm lễ, chắp tay quay về cúng dường Đấng Chí Tôn. Các Quỷ thần, Rồng, Duyệt-xoa, Càn-đạp-hòa, Bạc mị hại quỷ, Tứ Thiên vương thần túc ấy sai quỷ nâng chân ngựa, rải hoa sen xanh, hoa phù dung sạch sẽ tinh khiết. Thánh trăm phước tướng oai quang rực rõ, mưa các thiên hoa, đất chấn động sáu cách, hoa đầy khắp cả nước Phật, chỉ nghe chư Thiên thúc giục mở cửa, cửa tự nhiên mở. Vô số ức chư Thiên vây quanh trước sau cùng nhau cúng dường. Ngài không tự cất thân, bỗng nhiên đã đi qua. Thế Hộ nói: “Anh em, vợ con, bạn bè, chư Thiên, trên đến Thiên vương có chí hướng tốt làm cho họ hướng về Phật đạo, không nghĩ đến các điều ác, lặng yên không nói để khen ngợi các đức lớn của Bồ-tát”. Kiền-trắc có sức mạnh nén hí lên âm thanh rõng suốt. Bầu trời giữ lại tiếng vang êm dịu đó. Kiền-trắc chở bậc Đại Thánh của đời nhanh chóng, chẳng động, không có các nạn ác thú khủng bố. Thế Hộ cõi nó, nó một lòng vui vẻ, xả thân súc sinh không để tổn hại bậc thầy dẫn đường, bậc thầy dẫn đường sáng suốt soi sáng cho tất cả. Nó chắc chắn sẽ được cứu độ.

Lại có trăm ngàn ức chư Thiên cõi sắc dịu dàng bước xuống, thấy ngựa Kiền-trắc ở giữa hư không chở Bồ-tát, họ sửa sang đường sá vô cùng đẹp đẽ, xây lan can báu với vô số vật liệu, đốt hương thơm cõi trời, do phước của Kiền-trắc. Chư Thiên Đao-lợi vây quanh ở một bên Thái tử, nhạc trời tự trỗi. Cù-di chở có buồn rầu, an tâm vui vẻ, chẳng bao lâu nữa Đấng cao cả trong loài người sẽ thành Phật đạo. Chư Thiên vây quanh, hiện bày những việc vào đêm đó đều thích hợp đạo pháp. Xin đừng buồn nữa! Vương phi trăm phước sáng chói vượt hẳn mọi người, xem xét như đây nên vui mừng, không nên ôm lòng buồn lo. Suốt bảy ngày đêm khen ngợi công đức của Ngài cũng không thể hết.

Khi Tôn nhân ra đi, chư Thiên cùng nhau tiễn đưa đông không thể kể xiết. Vương phi nay hiểu rõ ý nghĩa, không thể nói hết. Vương phi đã từng phụng sự, đức sáng này chiếu soi đến chân thánh, khi ấy trở thành đạo niêm vô cực. Vương phi không lâu sẽ trở thành tôn quý trên hết trong loài người.

Vua nghĩ đến Bồ-tát, không nguôi thương nhớ, vừa muốn đi mời Ngài trở về, liền nhớ lại lời thầy tướng số A-di: “Nếu Thái tử ở đời sẽ làm Chuyển luân thánh vương tự nhiên có bảy báu, làm chủ cả bốn châu thiên hạ, có ngàn người con khỏe mạnh. Nếu bỏ nước xuất gia học đạo, chắc chắn sẽ thành Chánh giác, làm Bậc Đại Thánh vô lượng, dùng bảy giác ý quý báu dạy bảo, giáo hóa mười phương ba cõi người si tăm tối, khai ngộ cho những người không hiểu biết, chắc chắn không trở về”, nên cho người đi theo để bảo vệ, cúng dường, giúp đỡ Thái tử.

Vua cho mời khắp tất cả các đại thần, các bậc minh trí bảo:

—Các khanh ở đời khi tuổi về già con cái nuông bảo bọc, cháu chắt quay quần vui chơi, không nghĩ đến nỗi buồn của ta. Ta chỉ có một người con duy nhất, tướng mạo đặc biệt hiếm có, vượt hẳn mọi người. Đang ở trong bốn cõi thiên hạ, một sorm lìa bỏ vào ở nơi hang núi, chỗ tuyệt nhiên không có bóng người, những khổ ách về lạnh nóng đói khát, hiểm nguy nào ai hay biết. Các khanh hãy chọn lấy năm người trong số con em đại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thần của các khanh đi theo để hầu hạ Thái tử. Nếu trong số đó, ai nửa chừng bỏ về, ta sẽ giết hết bà con dòng họ trong năm đời của các ngươi.

Năm người được chọn phụng mệnh vua vào trong núi tìm Thái tử để hầu hạ.

Bồ-tát đã tiến sâu vào núi, năm người đuổi theo tìm Ngài không thể kịp. Họ cùng nói với nhau:

–Đây là người ẩn dật, đi không chọn đường. Biết tìm Ngài ở nơi đâu. Nếu chúng ta trở về chắc chắn sẽ bị giết cả dòng họ, chỉ bằng ở lại nơi đây.

Năm người cùng dừng lại nơi đó. Ở đó trái ngon nước ngọt đều tràn đầy. Cây cối tốt tươi không thiếu thứ gì.

Bồ-tát bỏ nước, oai Thánh không lường. Tâm tự nghĩ: “Muốn làm Sa-môn thì tâm ý vắng lặng, đúng oai nghi lễ tiết”. Ngài dạo đi đến chỗ mé nước bên núi dừng lại. Thiên vương biết tâm Ngài liền bay lên trời lấy một con dao đến dâng. Đế Thích nhận lấy tóc, Ngài liền thành Sa-môn. Hiển lộ nhục kế mà ở tại gia không biết.

Bồ-tát mặc pháp y, hiện bày trang nghiêm bậc nhất, tay cầm ứng khí, tư duy vô niêm, vào nước La-duyệt-kỳ muôn đi khất thực. Dung sắc của Ngài rực rõ giống như sắc vàng ròng chiếu sáng. Thân cao lớn một trượng sáu, với ba mươi hai tướng tốt trang nghiêm. Vạn dân trong thành đều đến xem sắc diện và hình dáng Ngài, mắt nhìn mãi không chán. Ngài đi cùng khắp, mọi người đều đi theo sau. Từ xưa đến nay chưa từng thấy nghe một vị Thần nhân thánh đạt chí chân như thế. Ánh sáng chiếu khắp, trời người khởi niệm suy nghĩ đến gốc ngọn của Ngài. Bố thí cúng dường các món ăn ngon bổ, không biết Bồ-tát không ưa thích vô số địa vị, của cải, sự nghiệp giàu có ở đời. Mọi người chỉ xem xét Bậc tôn quý trong loài người cùng chư Thiên không khác nhau. Họ cùng nhau đi đến thưa với vua Bình-sa:

–Chúc mừng đại vương nay được điều tốt đẹp. Phạm thiên giáng hạ đến nước ta khất thực.

Lại có người nói đây là Thiên đế Thích.

Lại có người nói đây là Diệm Thiên vương.

Lại có người nói đây là Đâu-suất-dà thiêん, Vô kiêu lạc thiêん.

Hoặc có người nói Hóa tự tại Thiên vương.

Lại có người nói đây là Nhật Nguyệt vương, Duy-ma Thần vương...

Vua nghe những lời ấy vui mừng khôn xiết, liền sai sứ giả xem Bồ-tát đi đến chỗ nào, có người cúng dường không? Có khất thực được không? Sứ giả lập tức ra khỏi thành, đuổi theo xem xét, thấy Ngài ngồi bên dòng nước ở chân núi, oai thần tốt đẹp, giống như ngọn núi vàng. Sứ giả liền quay về tâu với vua Bình-sa: “Ngài ngồi bên dòng nước ở chân núi”. Nghe tâu trình rồi, vua ra lệnh chuẩn bị xa giá cùng quần thần ra đi, đến bên dòng nước ở chân núi. Xa thấy Bồ-tát oai thần rực rõ giống như ánh sáng mặt trời, vua liền xuống xe cung kính cúi đầu lạy sát chân Bồ-tát. Xem thấy hình dáng Bồ-tát giống như núi Tu-di, thấy ngồi kiết già càng thêm cung kính hướng về, lựa lời khiêm tốn để cùng nói chuyện. Vua nói với Thái tử:

–Tiên sinh có nhiều điểm đặc biệt khác lạ: Hình tướng rõ ràng, đức giống như càn khôn. sẽ làm vua trong bốn châu thiên hạ, làm Chuyển luân vương. Bốn biển thần phục, thần báu tự đến, sao lại bỏ địa vị cõi trời, dấn thân vào chốn núi rừng, giả sử có điều gì khiến Thái tử không ưa bốn quốc, nguyện xin đem đất nước hèn mọn này dâng lên Ngài. Ngài lãnh đạo, dạy dỗ dân chúng đều đạt được chỗ năm món dục lạc tự làm vui. Cúi xin Ngài nhận lấy, không trái với hoài bảo của tôi.

Bồ-tát đáp:

– Ta từ lâu đã thấu suốt những thứ này đều vô thường nên bỏ địa vị cõi trời, không hề ưa thích, xuất gia làm Sa-môn. Ta thấy các em bé kết cục đều trở thành già cả, nhan sắc tổn giảm, mặt rúm da nhăn. Đất nước của báu, tất cả đều như mộng huyễn. Tình dục nhiều khổ nạn, cũng giống như các thứ chất độc, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Người trí nhơm ghét, kẻ ngu tham đắm. Ta trừ bỏ tham dục như bỏ mũi dãi. Thân như trái cây không lâu sẽ rụng, cũng như đám mây nổi, thoảng chốc liền tan. Điều ấy nhỏ nhiệm không thể nhận biết. Rồi bỗng nhiên qua đi mới có nỗi buồn lo về sự tàn phá, không được an vui dài lâu. Phàm người ưa thích dục là tự thiêu đốt thân mình, tham dục không nhảm chán, như uống nước mặn, đưa đến khổ hoạn. Người ngu không hiểu rõ tự cho là vui. Bậc minh trí xem xét dục như đám bọt nước. Thánh hiền vô lậu chỉ ưa nhớ nghĩ đến pháp. Người có đầy đủ trí tuệ mới nhảm chán ái dục. Người tham học tập theo thế tục không thấy nguồn gốc, không rõ gốc tịnh. Đại vương thấy thân đây không có bần chặc, đưa đến chỗ thường tự sai lầm không thể phân biệt. Thân không có cái ta và của ta. Bản thân bần đạo vứt bỏ trăm ngàn ngọc nữ, lòng không tham đắm, không ham thích sự giàu sang vinh hiển ở đời, chỉ có một suy nghĩ duy nhất là muốn thành Phật đạo. Ít có người mến chuộng đạo đức như mến chuộng sắc, chỉ có bậc Thánh mới thấy rõ sắc như phẩn, xem xét thấy đạo là chân thật. Tuy có cha mẹ, quân tử, trưởng giả, Phạm chí, cư sĩ và vợ con, nhưng khi thân có bệnh nặng không ai có thể chia sớt, để cho khỏi bị khổ hoạn. Đất nước, địa vị, vàng bạc bảy báu đâu có ích gì đối với thân mình. Mặt trời chiếu sáng khắp thế gian nhưng chẳng có ích chi đối với kẻ đui mù. Bần đạo thấy ba cõi đều vô thường, vui ít khổ nhiều. Thân này chẳng phải của ta. Thế gian này giống như chỗ tạm gởi, không có thể ở lâu. Bần đạo thấy như vậy cho nên xuất gia làm Tỳ-kheo, không ưa thích giàu sang vinh hiển ở đời. Ca-duy-la-vệ là đất nước đứng vào bậc nhất, là chỗ của Chuyển luân vương ở, mưa gió thuận hòa, vạn dân giàu có, rất hòa vui an ổn, nhưng bần đạo không ưa thích, bỏ nhà vì mục đích tu đạo.

Vua bảo:

– Lành thay! Trãm được lợi lớn mới gặp được bậc Chí thánh. Tâm trí trãm ở nơi thế tục nên không hiểu rõ sự thực đúng đắn này, do vậy đã dại dột dám đem danh lợi ra để thuyết phục Bậc vô dục. Nếu Ngài đắc quả Phật, xin Ngài thương xót nhớ đến trãm, làm pháp chủ cho trãm, để trãm ngay hiện đời được độ thoát. Trãm được gặp Bậc Thập Lực, là cái phúc đời trước còn lại.

Vua nhìn Đại Thánh, gieo mình lạy sát chân Bồ-tát, đi nhiều bên hữu ba vòng, rồi cùng với quần thần xa giá trở về nước.

